

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐÔ LƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 99/2020/HS-ST  
Ngày: 25/11/2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Thúy

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Nguyễn Văn Dương  
2. Bà Lê Thị Sử

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phan Văn Kiên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến D - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 25 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở UBND xã Lưu Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 98/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đào Văn D**; tên gọi khác: không; sinh ngày 12 tháng 08 năm 1988, tại huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nơi thường trú: xóm 04, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Văn V, sinh năm: 1955 và bà Lê Thị H, sinh năm: 1957; vợ: Lô Thị Phương L, sinh năm 1990; con có 02, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2020; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08 tháng 10 năm 2020 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 6 giờ 30 phút ngày 08/10/2020, Đào Văn D điều khiển xe máy biển kiểm soát 37D1- 867.15 của vợ là chị Lô Thị Phương Lan đi từ nhà

(xóm 04, xã Quang Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) đến Trung tâm y tế huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để uống thuốc Methadol. Sau khi uống Methadol xong do có nhu cầu sử dụng ma túy nên D điện thoại cho một người đàn ông tên Kiệm (ở khu vực xóm Giáo, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An) và nói “Lấy cho cái thẻ 300.000 đồng” ý D là hỏi mua 300.000 đồng ma túy. Kiệm trả lời “ừ” và nói D đi lên khu vực gần cổng nhà Kiệm để giao dịch. D đi đến điểm hẹn gặp và đưa cho Kiệm 300.000 đồng và nhận từ Kiệm một gói ma túy. Sau khi mua được ma túy D điều khiển xe máy tìm nơi sử dụng, trên đường đi D giấu gói ma túy đó vào vào tất chân bên trái. Đến khoảng 7 giờ 15 phút D đi đến khu vực cánh đồng thuộc khối 06, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An để sử dụng ma túy, nhưng chưa kịp sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Đô Lương kiểm tra hành chính và phát hiện Đào Văn D tàng trữ 01 gói màu trắng có kích thước 1x2cm nghi là ma túy. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và dẫn giải D về trụ sở để làm việc.

Vật chứng thu giữ: 01 gói màu trắng có kích thước 1x2cm nghi là ma túy; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda biển kiểm soát 37D1-867.15 đã quan sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 08/10/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Kết luận giám định số 1412/KL-PC09(Đ2-MT) ngày 14/10/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Đào Văn D gửi tới giám định là ma túy (Heroine) có khối lượng 0,186 gam.

Bản Cáo trạng số 105/CT-VKS- ĐL ngày 06 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đào Văn D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương giữ nguyên Quyết định truy tố đồng thời đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Đào Văn D từ 15 đến 18 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy một phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương, kích thước 17x23, bên trong có chứa vỏ phong bì niêm phong ban đầu, vỏ giấy màu vàng có chữ màu đen thu giữ của Đào Văn D được niêm phong theo đúng quy định. Tịch thu súng quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia 105 màu đen đã qua sử dụng.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã quy kết và không tranh luận gì mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Về tội danh: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào hồi 7 giờ 15 phút, ngày 08/10/2020 tại khu vực cánh đồng thuộc khối 06, thị trấn Đô Lương, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An Đào Văn D đang có hành vi tàng trữ trái phép 0,186 gam ma túy (Heroin) mục đích để sử dụng, thì bị tổ tuần tra Công an huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An phát hiện bắt quả tang. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi của Đào Văn D đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội

phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương đã truy tố là đúng.

[2.2]. Đánh giá tính chất vụ án: Tội phạm thuộc loại nghiêm trọng, hành của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm hại đến chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn tại địa phương là nguyên nhân gây ra nhiều loại tội phạm khác. Bị cáo là người có đủ sức khỏe và nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm tàng trữ ma túy và tác hại do ma túy mang lại cho con người và xã hội. Bản thân bị cáo đang điều trị Methadol để cai nghiện ma túy, nhưng bị cáo không chịu rèn luyện tu dưỡng để cai nghiện mà tiếp tục sử dụng ma túy bất chấp các quy định của pháp luật, chứng tỏ ý thức chấp hành pháp luật kém. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2.3]. Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử, bị cáo lần đầu phạm tội nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Xử phạt bị cáo ở mức thấp như Đại diện viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật.

[2.4]. Về hình phạt bổ sung: Đối với loại tội này theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Kiệm bán ma túy cho D, hiện không có mặt tại địa phương không rõ đi đâu làm gì. Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

[2.5]. Về vật chứng: Đối với 0,186 gam ma túy (Heroine) đã lấy mẫu giám định hết, còn lại vỏ phong bì niêm phong ban đầu và vỏ giấy màu trắng thu giữ của Đào Văn D được bỏ vào 01 phong bì thư màu nâu của Công an huyện Đô Lương và niêm phong lại theo đúng quy định, không có giá trị sử dụng cần tịch

thu tiêu hủy. Đối với chiếc điện thoại di động Nokia 105 thu giữ của bị cáo là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 37D1- 867.15 của chị Lô Thị Phương Lan, quá trình bị cáo sử dụng xe làm phương tiện phạm tội chị Lan không biết. Cơ quan điều tra đã trả lại cho chị Lan là phù hợp quy định pháp luật.

[2.6]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố: Bị cáo Đào Văn D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Đào Văn D 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (08/10/2020).

Quyết định tạm giam bị cáo Đào Văn D 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín bên trong có phong bì thư niêm phong ban đầu và vỏ giấy màu trắng thu giữ của Đào Văn D. Vật chứng hiện có tại hiện có tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương theo phiếu xuất kho số 90/PXK ngày 06/11/2020 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Biên bản giao nhận vật chứng ngày 06 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đô Lương và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đô Lương.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu miễn giảm thu nộp và quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Đào Văn D phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

### **Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Viện kiểm sát ND tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam công an Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Viện kiểm sát ND huyện Đô Lương;
- Chi cục THADS huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- UBND xã Quang Sơn, huyện Đô Lương;
- Bị cáo; Lưu hồ sơ.

**Lê Thị Thúy**

